TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/DSST
Ngày: 04/5/2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Hồng Trà và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phụng Kiều - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: ông Trần Thế Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 158/2020/TLST - DS ngày 16 tháng 11 năm 2020 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 141/2021/QĐST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: 266 - 268 đường N, phường T, Quận X, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền có bà TrươngThị T - Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng TMCP S - chi nhánh tỉnh Phú Yên *(Văn bản ủy quyền số 284/2020/GUQ-CNPY ngày 12/10/2020).* Có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh P, sinh năm 1988; Vắng mặt
Nơi cư trú: 16 đường T, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày được tóm tắt như sau:*

Ngày 07/3/2017, Ngân hàng cấp phát ông Lê Thanh P Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000đ (*theo Giấy đề nghị cấp thẻ kiêm Hợp đồng tín dụng ngày 07/3/2017),* mục đích vay tiêu dùng. Quá trình sử

dụng thẻ tín dụng đến ngày 31/01/2019 ông P vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển sang dư nợ quá hạn. Ngày 30/4/2021 ông P trả được số tiền gốc 12.000.000đ. Tính đến ngày 04/5/2021, ông P còn nợ gốc 12.441.700đ, nợ lãi quá hạn là 25.459.369đ, tổng cộng 37.901.069đ. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số nợ trên và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

**** Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lê Thanh P trình bày:*** Ông thống nhất với toàn bộ nội dung trình bày của đại diện Ngân hàng. Tuy nhiên, do việc làm ăn đang khó khăn nên đề nghị Ngân hàng cho thời gian để xoay xở trả nợ.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định, đảm bảo cho đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng thủ tục tố tụng.

+ Về nội dung vụ án: căn cứ các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả nợ cho Ngân hàng số tiền 37.901.069đ và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với cá nhân không có mục đích kinh doanh là tranh chấp về hợp đồng dân sự quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại thành phố T nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý thuộc thẩm quyền.

[2] Việc giải quyết theo thủ tục vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Lê Thanh P được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Hiệu lực của hợp đồng tín dụng: Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng *(kiêm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng)* ngày 07/3/2017 có nội dung và hình thức phù hợp với quy định pháp luật, là hợp đồng hợp pháp, có hiệu lực thi hành.

[3.2] Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng ngày 07/3/2017 cùng các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: ông Lê Thanh P sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP S và thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 30.000.000đ và trong quá trình thanh

toán thì vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đến 31/01/2019, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển sang dư nợ còn thiếu của ông P sang nợ quá hạn. Ngày 30/4/2021 ông P trả được số tiền gốc 12.000.000đ. Tính đến ngày 04/5/2021, ông P còn nợ gốc 12.441.700đ, nợ lãi quá hạn là 25.459.369đ, tổng cộng 37.901.069đ. Do đó nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn phải trả nợ gốc 12.441.700đ, nợ lãi quá hạn là 25.459.369đ, tổng cộng 37.901.069đ cho nguyên đơn.

[3.3] Kể từ ngày 05/5/2021 cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Lê Thanh P còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng ngày 07/3/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S và ông P.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, tương đương 5% số tiền còn phải trả cho nguyên đơn (37.901.069đ x 5%). Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự 2015; các điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Lê Thanh P phải trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP S số tiền 37.901.*069đ* (Ba mươi bảy triệu chín trăm linh một nghìn không trăm sáu mươi chín đồng), trong đó nợ gốc 12.441.700đ *(Mười hai triệu bốn trăm bốn mươi mốt nghìn bảy trăm đồng*), nợ lãi quá hạn phát sinh đến hết ngày *04/5/*2021 là 25.459.369đ *(Hai mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi chín đồng).*

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm (tức ngày 05/5/2021) cho đến khi trả xong nợ gốc, ông Lê Thanh P còn phải trả lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận của Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm Hợp đồng ngày 07/3/2017 đã ký kết giữa các bên.

- Về án phí: - Căn cứ khoản 2, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Lê Thanh P phải nộp 1.895.000đ *(Một triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.103.000đ *(Một triệu một trăm linh ba nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000632 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND Phú Yên;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Khắc Hiếu **Huỳnh Thị Minh Tuyết** **Lê Xuân Thu**

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA